

ĐOÀN KẾT, THỐNG NHẤT TRONG ĐẢNG THEO DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

PGS. TS. NGUYỄN TRỌNG PHÚC

Nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt:

Đoàn kết là nội dung lớn và căn bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Sinh thời, trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn nhấn mạnh và phấn đấu hết sức mình để tăng cường đoàn kết trong Đảng, đoàn kết dân tộc và Nhân dân, đoàn kết quốc tế. Trước lúc đi xa, trong Di chúc, Người nêu rõ vai trò lớn lao của đoàn kết trong Đảng đối với thực hiện vai trò lãnh đạo của Đảng.

Từ khóa:

Chủ tịch Hồ Chí Minh; Di chúc; đoàn kết trong Đảng.

Summarization:

Solidarity is a great and core content in Ho Chi Minh Thought. In the awareness and practical activities, President Ho Chi Minh always emphasized and strived to do his best to strengthen solidarity in the Party, People and international community. Before passing away, in the Testament, he clarified the great role of solidarity in the Party for the leadership of the Party.

Terminology:

President Ho Chi Minh; the Testament; solidarity in the Party.

1. “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ Nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo Nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”⁽¹⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và Đảng thật sự vì nước, vì dân mới có thể tập hợp đoàn kết được toàn dân, phấn đấu để thực hiện thắng lợi những mục tiêu cách mạng

đề ra. Đoàn kết của Đảng là nòng cốt để đoàn kết toàn dân tộc. Đó là truyền thống của cách mạng Việt Nam, kế thừa truyền thống của lịch sử dân tộc. Đoàn kết trong Đảng và đoàn kết dân tộc gắn bó mật thiết với nhau và quyết định lẫn nhau. Chủ tịch Hồ Chí Minh thấu suốt đó vừa là truyền thống và cũng là nhân tố mang tính nguyên tắc, quy luật bảo đảm thắng lợi. Vì vậy, Người căn dặn:

“Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của

Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽²⁾.

Tư tưởng đoàn kết, đại đoàn kết của Chủ tịch Hồ Chí Minh không phải là sự hô hào, kêu gọi mà dựa trên cơ sở nhận thức và hành động chung của toàn bộ tiến trình cách mạng, mang bản chất cách mạng, đoàn kết là cách mạng và phát triển. Sự đoàn kết trong Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra ngay từ khi chuẩn bị thành

(1) Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.2011, t.15, tr.621-622.

(2) Hồ Chí Minh Toàn tập, Sđd, t.15, tr.622.

lập Đảng. Tại Hội nghị thành lập Đảng dựa trên sự hợp nhất các tổ chức cộng sản (từ 06-01 đến 07-02-1930), Người đã nhấn mạnh yêu cầu trước hết: “Bỏ mọi thành kiến, xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản”⁽³⁾. Sau này, trong quá trình hoạt động, lãnh đạo, có lúc trong Đảng có những nhận thức khác nhau, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều kiên trì cùng các đồng chí của mình đi đến nhận thức thống nhất, không diễn ra hiện tượng chia rẽ, bè phái. Đó là đặc điểm nổi bật của Đảng Cộng sản Việt Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục, rèn luyện. *Vì thế*, trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng đoàn kết là *truyền thống cực kỳ quý báu*, cần phải gìn giữ.

Chăm lo cho sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi trọng giáo dục, bồi dưỡng tư tưởng, lý luận là chủ nghĩa Mác-Lênin. Đó là nền tảng vững chắc củng cố đoàn kết, giáo dục sâu sắc lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, mục tiêu đấu tranh giải phóng dân tộc, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của Nhân dân, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng chính trị đó thể hiện trong Cương lĩnh, đường lối của Đảng. Chính sự đúng đắn của Cương lĩnh, đường lối bảo đảm sự đoàn kết, thống

nhất bền vững trong Đảng, từ đó củng cố đoàn kết Nhân dân, đoàn kết toàn dân tộc.

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ để tăng cường đoàn kết phải phát huy dân chủ, nghiêm túc tự phê bình và phê bình sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, tăng cường trao đổi để đi đến thống nhất nhận thức tư tưởng và nhiệm vụ chính trị. Người nhấn mạnh: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”⁽⁴⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đây là cách tốt nhất, vì chỉ có thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, mọi cán bộ, đảng viên mới thật sự được đóng góp ý kiến, phát huy được trí tuệ tập thể, mọi đảng viên, cán bộ hiểu nhau để có được nhận thức thống nhất. Đó cũng là sự bảo đảm để thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, một nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng, củng cố sức mạnh tổ chức và bản chất cách mạng của Đảng và phòng ngừa những biểu hiện chia rẽ, bè phái. Thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là thực hiện quy luật xây dựng và phát triển của Đảng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhấn mạnh, tự phê bình và phê bình là

công việc cần thiết và tạo động lực để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đảng không được giấu giếm khuyết điểm, trái lại phải công khai thừa nhận sai lầm, khuyết điểm tìm rõ nguyên nhân của khuyết điểm, đề ra cách sửa chữa. Đó là thể hiện một Đảng chân chính, chắc chắn và cách mạng. Tự phê bình và phê bình thẳng thắn, chân thành với mục đích xây dựng và phương pháp đúng đắn làm cho Đảng mạnh lên, đoàn kết vững chắc.

Để giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc mọi cán bộ, đảng viên “Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”⁽⁵⁾. Tình đồng chí là thiêng liêng, cao cả trong một Đảng Cộng sản chân chính cách mạng. Mọi cán bộ, đảng viên có chung chí hướng, mục tiêu đấu tranh, phấn đấu vì độc lập của Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của đồng bào. Chính mục tiêu, lý tưởng cao cả đó cố kết cán bộ, đảng viên thành một khối, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ. Quá trình lãnh đạo, đấu tranh, phấn đấu tạo cơ sở vững chắc, nuôi dưỡng tình cảm cách mạng trong sáng. Những người không có tình cảm cách mạng trong sáng không thể có tình thương yêu đồng chí dẫn đến ích kỷ, đố kỵ, kèn cựa, ganh ghét dẫn đến mất đoàn kết nội



(3) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H.1998, t.2, tr.1.

(4) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H.2011, t.15, tr.622.

(5) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622.

bộ. Thương yêu đồng chí, đồng bào là giá trị của đạo đức cách mạng. Mọi cán bộ, đảng viên đều thấm nhuần đạo đức cách mạng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn trong *Di chúc*, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư thì tình cảm đồng chí, tình yêu thương đồng chí, đồng bào sẽ vững bền, trong sáng bảo đảm cho sự đoàn kết, thống nhất vững chắc trong Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về tình thương yêu đồng chí, đồng bào. Trong *Di chúc*, Người viết: “Cuối cùng tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”⁽⁶⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong hoạt động thực tiễn, nhiều lần Người suy ngẫm, tổng kết về tình yêu thương, trách nhiệm của con người đối với nhau. Đó là tư tưởng vĩ đại để hoàn thiện con người, để xây dựng một xã hội văn minh. Khi có ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách “Người tốt, việc tốt” (6-1968), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhớ về câu nói của dân ta “tối lửa tắt đèn có nhau” và nêu rõ: “Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình, có nghĩa như thế. Từ khi có Đảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà. Hiểu

chủ nghĩa Mác-Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình, có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin được”⁽⁷⁾.

Thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, suốt 50 năm qua, Đảng đã chăm lo giữ gìn và củng cố sự đoàn kết trong Đảng, bảo đảm cho Đảng thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động, lãnh đạo toàn dân tộc thực hiện cho kỳ được những mục tiêu lớn lao của cách mạng mà Người đã căn dặn từ tầm nhìn chiến lược và khát vọng của bậc vĩ nhân.

Với trí tuệ, bản lĩnh và kinh nghiệm thực tiễn, Đảng đã nêu cao sức mạnh đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân kiên trì và quyết tâm đưa cuộc chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng vào mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, thực hiện trọn vẹn niềm tin của Bác Hồ chiến thắng là điều chắc chắn. Chính sức mạnh đại đoàn kết đã làm nên chiến thắng. Cũng nhờ sức mạnh đoàn kết của Đảng và dân tộc mà Việt Nam lại vượt qua thách thức hiểm nghèo, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền của dân tộc trong chiến tranh biên giới Tây - Nam và biên giới phía Bắc, hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ quốc tế, cứu dân tộc Campuchia khỏi họa diệt chủng và giúp bạn hồi sinh đất nước.

Càng gặp khó khăn, thử thách, càng cần phải tăng cường đoàn kết. Sau ngày thống nhất đất nước (30-4-1975), cách mạng Việt Nam đứng trước những thách thức mới, khắc phục hậu quả nặng nề của chiến tranh. Chiến tranh biên giới và sự bao vây, cấm vận, phá hoại của kẻ thù ở ngoài nước và trong nước, khó khăn về kinh tế, dẫn tới khủng hoảng kinh tế - xã hội từ năm 1979. Trước hoàn cảnh đó yêu cầu khách quan phải đổi mới tư duy lý luận và hành động thực tiễn để đưa đất nước phát triển. Xu hướng đổi mới hình thành nhưng cũng vẫn còn xu hướng bảo thủ, giữ nguyên cái cũ. Phải trải qua khảo nghiệm thực tiễn, tư tưởng đổi mới và cách làm mới ngày càng rõ và phát triển. Đại hội VI của Đảng (12-1986) đã tự phê bình nghiêm túc về những khuyết điểm chủ quan, duy ý chí, nóng vội, giáo điều với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và đã đạt tới sự đồng thuận, nhất trí trong Đảng, quyết định đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Chính tự phê bình và phê bình nghiêm túc đã là cách tốt nhất để đoàn kết nhất trí trong Đảng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn trong *Di chúc*.

2. Hơn ba mươi năm lãnh đạo công cuộc đổi mới, phát huy truyền thống của các thời kỳ

(6) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.624.

(7) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.668.

cách mạng trước đây, Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng củng cố sự đoàn kết trong Đảng và đoàn kết dân tộc, bảo đảm vượt qua được những thách thức mới. Những năm 1989-1991, chủ nghĩa xã hội trên thế giới lâm vào khủng hoảng toàn diện, trầm trọng chưa từng có dẫn tới sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu, Liên Xô. Tồn thất đó đã tác động tiêu cực tới đổi mới ở Việt Nam. Các thế lực thù địch đã tăng cường thực hiện âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, đòi đa nguyên chính trị, đa đảng mà thực chất là đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa. Năm 1991, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh nêu rõ: “Cuộc khủng hoảng toàn diện, sâu sắc của các nước xã hội chủ nghĩa đặt chủ nghĩa xã hội trước sự phê phán gay gắt chưa từng thấy, từ nhiều hướng. Đáng tiếc là ngay trong hàng ngũ những người cộng sản cũng có hiện tượng dao động về lập trường, những khuynh hướng phủ định các thành tựu, từ đó, dẫn đến phủ định con đường xã hội chủ nghĩa”⁽⁸⁾.

Trong bối cảnh đó, Đảng kịp thời đề ra những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo công cuộc đổi mới, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững

và nâng cao chất lượng, hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng. Đó là cơ sở rất quan trọng để củng cố sự đoàn kết trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, bảo đảm cho công cuộc đổi mới phát triển lành mạnh, đúng định hướng.

“Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Hồ Chí Minh Toàn tập:
Nxb CTQG, H.2011, t.15,
tr. 622.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn trong *Di chúc*, ngay sau ngày cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi “việc cần phải làm trước tiên là *chỉnh đốn lại Đảng*”⁽⁹⁾.

Chỉnh đốn Đảng có rất nhiều việc phải làm về chính trị, tư tưởng, tổ chức, kỷ luật, về nâng cao đạo đức cách mạng, về củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, làm hạt nhân đoàn kết toàn dân tộc. Trong công cuộc đổi mới, làm theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng đã thường xuyên chăm lo xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trước những yêu cầu mới và nhiệm vụ nặng nề của đổi mới toàn diện đất nước, trước những tác động của kinh tế thị trường, của hội nhập quốc tế và nhiều ảnh hưởng khác, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng bức thiết và những vấn đề mới đặt ra.

Đổi mới được xác định lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt. Đó là sự nhận thức sâu sắc sự căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong *Di chúc*. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ thường xuyên và có những thời điểm được xác định nhiệm vụ hàng đầu của Đảng. Tháng 6-1992, Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) ban hành Nghị quyết *Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*. Gắn liền với tổng kết 30 năm thực hiện *Di chúc* của Bác Hồ, tháng 02-1999, Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) ban hành Nghị quyết *Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây*



(8) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H.2007, t.51, tr.13.

(9) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H.2011, t.15, tr.616.

dụng Đảng hiện nay. Những cuộc chinh đốn Đảng đó đã hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh, đủ sức hoàn thành vai trò lãnh đạo trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Các cuộc chinh đốn Đảng đó đã củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, nhất là thống nhất nhận thức và hành động để thực hiện đường lối đổi mới, thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

Hiện nay, Đảng đang đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Những biểu hiện đó nếu không được ngăn chặn, đẩy lùi sẽ làm cho tình trạng tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm, nhóm lợi ích, chạy chức, chạy quyền, thân hữu, dẫn đến chia rẽ, mất đoàn kết. Đây thật sự “làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng, làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với

Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”⁽¹⁰⁾.

Các thế lực thù địch từ trước tới nay luôn luôn tìm cách phá hoại sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng nhằm làm cho Đảng suy yếu, mất sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo. Hiện nay, họ tìm cách xuyên tạc, chống phá Cương lĩnh, đường lối đổi mới, phủ nhận con đường xã hội chủ nghĩa, phủ nhận mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân phai nhạt lý tưởng, suy giảm niềm tin, hoang mang, dao động, mất phương hướng, không thống nhất ý chí và hành động. Các thế lực thù địch tìm mọi cách phá hoại nội bộ Đảng, kích động, lôi kéo, tập hợp những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống để chống phá đường lối và sự lãnh đạo của Đảng. Để bảo đảm sự đoàn kết nhất trí trong Đảng phải luôn luôn hoàn thiện Cương lĩnh chính trị, đường lối, chống nguy cơ sai lầm về đường lối. Cương lĩnh, đường lối đúng là điều kiện hàng đầu để thống nhất mục tiêu, ý chí và hành động trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Phải giữ vững và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ

Chí Minh. Thống nhất về hệ tư tưởng, lý luận mới có thể thống nhất về mục tiêu chính trị và thống nhất về tổ chức. Cần phải tăng cường tự phê bình và phê bình để phát huy thành công, sửa chữa kịp thời khuyết điểm, không để kẻ địch lợi dụng, phá hoại. Tự phê bình, phê bình với động cơ trong sáng, xây dựng và như Bác Hồ vẫn căn dặn phải có lý có tình. Hiện nay, Đảng đang đẩy mạnh tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Tự phê bình, phê bình trên tinh thần củng cố đoàn kết, nâng cao sức chiến đấu và thấm nhuần nhân văn cao cả.

Suốt 50 năm thực hiện *Di chúc* của Bác Hồ, Đảng không ngừng trưởng thành, vững mạnh và đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu theo lý tưởng và con đường mà Người đã đề ra. Từ thực tiễn lãnh đạo, Đảng đã tổng kết thành bài học lớn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. “*Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: Đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế. Đó là truyền thống quý báu và là nguồn gốc sức mạnh to lớn của cách mạng nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công*”⁽¹¹⁾. ■

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.23.

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H.2011, tr.65-66.